



Tín chỉ các bon

Định nghĩa, quy định pháp luật, thị trường và những điều cần cân nhắc khi tiến hành thương mại

Phạm Thu Thủy

Tín chỉ các bon

Định nghĩa, quy định pháp luật, thị trường và những điều cần cân nhắc khi tiến hành thương mại

Phạm Thu Thủy
Đại học Tổng hợp Flinder
CIFOR-ICRAF

Báo cáo kỹ thuật 38

© 2024 CIFOR-ICRAF



Nội dung trong ấn phẩm này được cấp quyền bởi Giấy phép bản quyền Ghi nhận công của tác giả - Phi thương mại, không chỉnh sửa, thay đổi hay phát triển - Không phái sinh 4.0. <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/4.0/>

DOI: 10.17528/cifor-icraf/009307

Phạm TT. 2024. *Tin chỉ các bon: Định nghĩa, quy định pháp luật, thị trường và những điều cần cân nhắc khi tiến hành thương mại*. Báo cáo kỹ thuật 38. Bogor, Indonesia: CIFOR; Nairobi, Kenya: ICRAF.

CIFOR
Jl. CIFOR, Situ Gede
Bogor Barat 16115
Indonesia
T +62 (251) 8622622
F +62 (251) 8622100
E cifor@cifor-icraf.org

ICRAF
United Nations Avenue, Gigiri
PO Box 30677, Nairobi, 00100
Kenya
T +254 (20) 7224000
F +254 (20) 7224001
E worldagroforestry@cifor-icraf.org

cifor-icraf.org

Tất cả các thiết kế về hình ảnh và tài liệu trong ấn phẩm này không thể hiện bất cứ quan điểm nào của CIFOR-ICRAF, các đối tác hay các nhà tài trợ về các quy định hiện hành của quốc gia.

Mục lục

Lời cảm ơn	v
1 Mở đầu	1
2 Tín chỉ các bon là gì ?	2
2.1 Định nghĩa về tín chỉ các bon được sử dụng trong các văn bản quy phạm pháp luật	2
2.2 Định nghĩa về tín chỉ các bon được khối tư nhân và các bên có liên quan sử dụng trong thương mại thị trường các bon tự nguyện	4
2.3 Các loại hình tín chỉ các bon	6
2.4 Sự khác biệt giữa tín chỉ các bon (carbon credits) và bồi hoàn các bon (carbon offsets)	8
3 Vòng đời của một tín chỉ các bon	9
3.1 Quy trình và vòng đời của một tín chỉ các bon	9
3.2 Thời hạn của tín chỉ các bon	11
3.3 Liệu doanh nghiệp có phải mua tín chỉ các bon được tạo ra trùng với năm mà họ cần phải mình chúng giảm phát thải ?	11
4 Các vấn đề cần nhắc khi thương mại và giao dịch tín chỉ các bon	12
4.1 Kết hợp mua tín chỉ các bon ở nhiều thị trường và nhiều giai đoạn khác nhau nhằm giảm rủi ro tài chính và đảm bảo thực hiện được mua tiêu giảm phát thải	12
4.2 Tiêu chí lựa chọn người mua tín chỉ các bon – Không phải ai muốn mua tín chỉ các bon cũng được	13
4.3 Xác định giải pháp mua tín chỉ các bon phù hợp với mục tiêu phát triển của doanh nghiệp	14
Tài liệu tham khảo	15

Danh mục hình, hộp, bảng

Hình

- 1 Quy trình và vòng đời của một tín chỉ các bon 9

Hộp

- 1 Ai được phép mua tín chỉ Acorn CRUs 13

Bảng

- 1 Định nghĩa về các bon trong các văn bản quy phạm pháp luật 2
- 2 Định nghĩa về thị trường các bon đang được sử dụng trên thị trường các bon tự nguyện 4
- 3 Phân loại các bon theo thị trường và mục tiêu giảm phát thải 6
- 4 Tín chỉ các bon theo mục đích sử dụng của doanh nghiệp 6
- 5 So sánh “Tín chỉ các bon” và “Bồi hoàn các bon” 8
- 6 Vòng đời của tín chỉ các bon 9
- 7 Ưu nhược điểm của các lựa chọn mua tín chỉ các bon 12

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn UBS, trường Đại học Flinders - Australia và Global Affairs Canada đã hỗ trợ tài chính để chúng tôi có thể thực hiện báo cáo này. Chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn bà Nguyễn Thị Thủy Anh và Nguyễn Thị Vân Anh đã hỗ trợ trong quá trình hoàn thiện báo cáo.

1 Mở đầu

Trước bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng, các quốc gia trong đó có Việt Nam đang hướng tới xây dựng thị trường các bon và hệ thống vận hành thương mại tín chỉ các bon để khuyến khích doanh nghiệp và công chúng tích cực tham gia vào các biện pháp giảm thiểu biến đổi khí hậu. Mặc dù thị trường các bon và tín chỉ các bon đã được vận hành trên thế giới từ những năm 1990 và hiện nay Việt Nam cũng là một trong các quốc gia tiên phong trong việc xây dựng thị trường các bon nội địa, nhiều bên có liên quan vẫn chưa hiểu rõ hoặc có cách hiểu khác nhau về tín chỉ các bon và do vậy dẫn đến khó khăn trong việc triển khai các chương trình chính sách về các bon trong thực tế. Với mong muốn cung cấp các thông tin đầy đủ cho các bên đang tham gia vào thị trường các bon tại Việt Nam, báo cáo này rà soát lại các khái niệm về tín chỉ đang được sử dụng trên thế giới cũng như đưa ra các vấn đề cần xem xét khi thương mại tín chỉ các bon.



© Quang Nguyen Vinh/Pexel

2 Tín chỉ các bon là gì ?

Hiện nay có nhiều định nghĩa về tín chỉ các bon đang được sử dụng, tùy vào bối cảnh và quy mô trao đổi thương mại của tín chỉ các bon. Tuy nhiên, định nghĩa về tín chỉ các bon có thể được nhìn từ 2 lăng kính:

- i. Định nghĩa được sử dụng trong các văn bản quy định pháp luật
- ii. Định nghĩa được sử dụng trên thị trường thương mại các bon

Các phần dưới đây của báo cáo này sẽ rà soát các định nghĩa đang được các quốc gia sử dụng trong các quy định luật pháp và các bên tham gia thị trường các bon sử dụng trong quá trình thương mại các bon.

2.1 Định nghĩa về tín chỉ các bon được sử dụng trong các văn bản quy phạm pháp luật

Cho tới nay, các học giả trên toàn cầu (Meng và cộng sự 2024) thường nhìn nhận tín chỉ các bon là:

- Một tập hợp các quyền liên quan đến hợp đồng dân sự và hợp đồng thương mại trong đó các thỏa thuận chỉ rõ tín chỉ các bon có thể được mua, bán, và chuyển nhượng như các tài sản
- Một tài sản vô hình (mặc dù tín chỉ các bon không được xem như một tài sản hữu hình nhưng những quyền đi kèm với các tín chỉ các bon lại có thể được sở hữu và chuyển nhượng)
- Là lợi nhuận từ bất động sản (có được từ việc sở hữu hoặc sử dụng đất đai hoặc tài sản; được coi là một hình thức quyền sở hữu), và
- Là tài sản kỹ thuật số (tồn tại dưới dạng kỹ thuật số và có thể được lưu trữ, truy cập và chuyển giao điện tử).

Các định nghĩa trên được các luật sư và các cơ quan pháp lý sử dụng khi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thương mại tín chỉ các bon. Bảng 1 dưới đây đưa ra một số ví dụ về định nghĩa về tín chỉ các bon đang được các quốc gia sử dụng trên toàn cầu.

Bảng 1. Định nghĩa về các bon trong các văn bản quy phạm pháp luật

Quốc gia	Định nghĩa về tín chỉ các bon
Singapore	<p>Một tín chỉ các bon đại diện cho:</p> <ul style="list-style-type: none">• Một giấy chứng nhận lượng khí thải nhà kính được giảm đi hoặc loại bỏ nhờ vào tác động của một chương trình hay dự án. Giấy chứng nhận này cũng có thể ghi nhận các hoạt động phòng tránh phát thải• Quyền được phát thải khí nhà kính, hoặc• Một cơ chế để đáp ứng bất kỳ nghĩa vụ thuế hoặc quy định nào phát sinh từ việc phát thải bất kỳ loại khí nhà kính nào <p>Tín chỉ các bon có thể được cấp bởi:</p> <ul style="list-style-type: none">• Cơ quan Môi trường Quốc gia (NEA) để các doanh nghiệp đáp ứng nghĩa vụ thuế các bon tại Singapore.• Các cơ quan giám sát tiêu chuẩn/ đăng ký độc lập như Verra, Gold Standard, Climate Action Reserve và American Các bon Register <p>Mỗi một tín chỉ các bon sẽ được cấp một số sê-ri cụ thể, do đó nó không phải là hàng hóa và chưa được phân bổ cho mục đích tính thuế giá trị gia tăng.</p>

Xem tiếp ở trang sau

Bảng 1. Tiếp trang trước

Quốc gia	Định nghĩa về tín chỉ các bon
Australia	<ul style="list-style-type: none"> • Một tín chỉ các bon được coi là tài sản cá nhân và có thể chuyển nhượng thông qua chuyển nhượng, di chúc và kế thừa hợp pháp. • Một người nắm giữ một tín chỉ các bon Australia nếu người đó đã đăng kí trên hệ thống là chủ sở hữu của tín chỉ đó • Số lượng đơn vị tín chỉ các bon của Australia sẽ được cấp sau khi tính toán và xem xét kĩ khả năng giảm phát thải dựa trên các phương pháp cụ thể • Một tín chỉ các bon của Australia (ACCU) là một đơn vị được cấp cho một cá nhân. Mỗi một đơn vị tín chỉ các bon thể hiện 1 tấn các bon tương đương (tCO₂-e) được lưu trữ hoặc phòng tránh bởi một dự án đủ điều kiện trong Chương trình các bon của Australia. Một tín chỉ ACCU chỉ có thể được cấp cho một cá nhân nếu cá nhân đó: (i) có tài khoản đăng kí; (ii) tài khoản đăng kí của cá nhân đó chỉ có thể được mở nếu cá nhân đó được Bên cấp phép thẩm định đủ điều kiện. • Một đơn vị tín chỉ các bon của Australia được coi là một sản phẩm tài chính trong Luật doanh nghiệp. Điều này có nghĩa là một số bên tham gia vào thị trường các bon cần có giấy phép cung cấp dịch vụ tài chính nếu họ: <ul style="list-style-type: none"> ◦ Cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính ◦ Mua, bán hoặc thương mại các đơn vị tín chỉ các bon Australia ◦ Vận hành cơ chế thị trường các bon của Australia ◦ Vận hành và tiếp thị ACCU hoặc công cụ phát sinh của ACCU ◦ Vận hành chương trình đầu tư được quản lý đã đăng kí ◦ Cung cấp các dịch vụ giữ hộ hoặc đại diện thương mại
Ấn Độ	<p>Các đơn vị nằm trong danh sách bắt buộc thực hiện các cam kết giảm phát thải sẽ phải tuân thủ theo các quy định của thị trường bắt buộc.</p> <p>Còn các đơn vị không nằm trong danh sách hoặc không buộc phải thực hiện cam kết giảm phát thải có thể đăng kí dự án của mình theo các phương pháp giảm phát thải của từng ngành đã quy định để xin cấp chứng chỉ tín chỉ các bon trong cơ chế bồi hoàn bù trừ.</p>
Hoa Kỳ	Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Tương lai Hoa Kỳ (CFTC) gần đây đã định nghĩa tín chỉ các bon là hàng hóa vô hình
Argentina	Các chứng nhận giảm phát thải (CER) được cấp theo cơ chế CDM được coi là khoản đầu tư, chẳng hạn như cổ phiếu, trái phiếu, kỳ phiếu, trái phiếu công ty,...
Peru	Được định nghĩa là tài sản bất động sản vô hình nhưng có thể được chuyển nhượng
Trung Quốc	Các thảo luận cho tới nay thể hiện quan điểm của nước này rằng các hạn ngạch các bon và tín chỉ các bon được định nghĩa như quyền sở hữu, tương tự như những quyền có thể được thiết lập như bảo lãnh
Vương quốc Anh	Là một tài sản vô hình

Nguồn: Chính phủ Úc 2011, 2024; ISDA 2021; IRAS 2024; Meng và cộng sự 2024.

2.2 Định nghĩa về tín chỉ các bon được khối tư nhân và các bên có liên quan sử dụng trong thương mại thị trường các bon tự nguyện

Bảng 2 trình bày các khái niệm về tín chỉ các bon đang được các bên tham gia vào thị trường các bon tự nguyện sử dụng.

Bảng 2. Định nghĩa về thị trường các bon đang được sử dụng trên thị trường các bon tự nguyện

Định nghĩa về tín chỉ các bon	Nguồn
1 tín chỉ các bon được coi như một giấy xác nhận, trong đó mỗi giấy xác nhận sẽ tương đương 1 tấn CO ₂ e hấp thụ hoặc giảm thiểu bởi một dự án được Plan Vivo xác nhận, trong đó bao gồm cả các đồng lợi ích về môi trường và xã hội. Các giấy xác nhận này có thể được mua trực tiếp từ dự án hoặc một bên trung gian mua lại.	Plan Vivo Foundation, 2000
Bất cứ khi nào một công ty muốn giảm tác động CO ₂ của mình, trước tiên họ phải nỗ lực để tự giảm phát thải trong hệ thống của họ. Tuy nhiên, những nỗ lực giảm phát thải của những công ty có thể không đạt như kì vọng. Nếu một công ty có mức phát thải mục tiêu thấp hơn mức có thể đạt được thông qua các biện pháp giảm thiểu, công ty có thể bù đắp lượng thiếu hụt này bằng cách đầu tư vào tín chỉ các bon. Tín chỉ các bon đại diện cho một lượng (thường là 1000 kg) CO ₂ đã bù đắp.	Acorn Rabobank, 2009
Trong lĩnh vực nông lâm kết hợp, Acorn là một trong những tiêu chuẩn các bon được sử dụng. Khác với các tín chỉ các bon khác có thể hướng tới các hoạt động phòng tránh phát thải hoặc giảm phát thải thì Acorn chỉ tập trung vào loại bỏ phát thải trong khí quyển.	Plan Vivo Foundation, 2024 Acorn Rabobank, 2022
Một đơn vị các bon được loại bỏ khỏi khí quyển (Acorn's Carbon Removal Unit) thể hiện (A CRU- Acorn's Các bon Removal Unit) thể hiện lượng các bon thực tế được lưu trữ trong cây trồng. Khi cây trồng trưởng thành và tích lũy đủ một lượng các bon thì sẽ được bán cho doanh nghiệp mua. Mỗi tấn CO ₂ sẽ tương đương với một tín chỉ các bon được bán cho các doanh nghiệp. Chỉ khi sinh khối lưu giữ trong cây tăng, ACORN mới cấp chứng chỉ một tín chỉ các bon loại bỏ khí thải trong khí quyển.	
Mỗi tín chỉ các bon Acorn CRU:	
<ul style="list-style-type: none"> • Thể hiện cho 1 tấn CO₂ • Được xác nhận bởi Plan Vivo • Thể hiện kết quả các hoạt động loại bỏ các bon (không phải phòng ngừa, giảm thiểu hoặc tín chỉ hạn mức); • Là kết quả được chứng minh sau khi đã được thực hiện, chứng minh kết quả, không phải là hứa hẹn trong tương lai; • Đưa các giải pháp dựa vào thiên nhiên dựa vào các mô hình nông lâm kết hợp; • Là kết quả của việc thực hiện dự án tập trung vào hỗ trợ nông dân sở hữu các diện tích < 10 ha ở các nước đang phát triển; • Thể hiện các kết quả minh bạch, có thể được đo đạc và kiểm chứng với sự hỗ trợ của công nghệ viễn thám có thể theo dõi và truy dấu nguồn gốc của các tín chỉ các bon để người mua và công chúng biết rõ nơi nào (lô, khoảnh, toàn bộ trang trại) hấp thụ các bon • Đảm bảo trong thời gian 20 năm – đây là giai đoạn mà tín chỉ thể hiện lượng CO₂ có thể hấp thụ hoặc loại bỏ ra khỏi bầu khí quyển; • Được đảm bảo bởi một lượng các bon dự phòng trong trường hợp bất khả kháng hay không lường trước có thể xảy ra dẫn đến rủi ro tín chỉ không được tạo ra như dự định; • Đảm bảo 80-90% giá bán được chuyển tới người nông dân; • Đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững Số 1, 2, 6, 8, 9, 13, 15, 17. 	

Xem tiếp ở trang sau

Bảng 2. Tiếp trang trước

Định nghĩa về tín chỉ các bon	Nguồn
<p>1 tín chỉ các bon = đơn vị Các bon đã Xác minh (VCU). Với một VCU đại diện cho một tấn các bon dioxide được giảm hoặc loại bỏ khỏi khí quyển. Các dự án có thể thương mại các VCU này trên thị trường các bon để hỗ trợ và mở rộng các hoạt động giảm thiểu biến đổi khí hậu của họ.</p>	Verified Các bon Standard, 2022
<p>Tín chỉ các bon được cấp cho một dự án dựa trên lượng khí thải các bon mà dự án này có thể ngăn chặn (tránh phát thải) hoặc loại bỏ khỏi khí quyển (loại bỏ các bon). Mỗi tín dụng các bon tương đương với 1 tấn CO₂ được tránh hoặc loại bỏ.</p>	Whiting 2023
<p>Tín chỉ các bon là giấy phép cho phép chủ sở hữu thải ra một lượng các bon dioxide hoặc các loại khí nhà kính (GHG) nhất định. Một tín chỉ các bon cho phép thải ra một tấn các bon dioxide hoặc tương đương với các loại khí nhà kính khác. Tín chỉ các bon cũng được gọi là hạn ngạch các bon.</p>	Kenton 2024
<ul style="list-style-type: none"> • Tín chỉ các bon tự nguyện là một đơn vị có số sê-ri duy nhất, được đo bằng tCO₂e, biểu thị sự giảm, hấp thụ, loại bỏ hoặc tránh phát thải khí nhà kính (hay GHG) từ khí quyển. Sự giảm, hấp thụ, loại bỏ hoặc tránh đó được tạo ra bởi một dự án được chứng nhận theo Tiêu chuẩn Các bon. Một tín chỉ các bon tự nguyện (VCC) tương ứng với một tấn các bon dioxide tương đương được giảm, hấp thụ, loại bỏ hoặc tránh phát thải. • Tín chỉ các bon sẽ được cấp bởi một Tiêu chuẩn các bon chịu trách nhiệm xác minh và phê duyệt dự án có liên quan, theo các quy tắc vận hành của tiêu chuẩn này. Sau khi được cấp, các tín chỉ các bon này sẽ được ghi nhận lại trên hệ thống đăng ký để cơ quan cấp chứng chỉ các bon có thể theo dõi việc cấp, chuyển nhượng, hủy bỏ và công bố hết hạn của tín chỉ đó 	ISDA 2023
<p>Tín chỉ các bon là chứng chỉ có thể giao dịch. Chúng được tạo ra bởi các dự án giảm hoặc loại bỏ CO₂ khỏi khí quyển. Tín chỉ các bon đóng vai trò như một giấy phép, cho phép người nắm giữ trung hòa lượng khí thải của họ.</p>	Jennifer 2024
<p>Tín chỉ các bon là chứng chỉ cho phép một công ty thải ra một tấn CO₂ hoặc các loại khí nhà kính (GHG) khác và các quyền này sẽ giảm dần hàng năm. Các quốc gia thường quy định các hạn ngạch giảm phát thải trong các chương trình để các doanh nghiệp không thể thải ra GHG không giới hạn vào khí quyển.</p>	Irish 2024
<p>Tín chỉ các bon là giấy xác nhận có thể được chuyển nhượng. Mỗi tín chỉ các bon tương đương 1 tấn CO₂ hoặc các khí nhà kính tương đương đã được tránh hoặc loại bỏ.</p>	EY 2022
<ul style="list-style-type: none"> • Tín chỉ các bon là một công cụ có thể giao dịch (thường là chứng chỉ trực tuyến) chuyển giao yêu cầu về lượng GHG tránh được hoặc về việc tăng cường loại bỏ GHG khỏi khí quyển. • Tín chỉ có thể được chuyển nhượng từ bên giảm phát thải sang người mua có nhu cầu giảm phát thải. Người mua tín chỉ các bon có thể chuyển sang tài khoản đã sử dụng tín chỉ để báo cáo cam kết thực hiện giảm phát thải theo các mục tiêu giảm thiểu biến đổi khí hậu • Tín chỉ các bon có thể được ban hành bởi Chính phủ hoặc một bên thứ 3 độc lập. • Một tín chỉ được định giá để đại diện cho lượng CO₂ tương đương đã tránh được hoặc loại bỏ 	Các bon Offset Guide 2019
<p>Tín dụng các bon (còn được gọi là bù trừ các bon) là giấy phép hoặc chứng chỉ có thể giao dịch cấp cho người nắm giữ, dù là quốc gia, công ty hay tổ chức, để sản xuất các bon dioxide hoặc các loại khí nhà kính khác. Tín dụng này giới hạn lượng khí thải ở mức khối lượng bằng một tấn các bon dioxide, cuối cùng phục vụ mục đích như một cơ chế theo định hướng thị trường để làm chậm quá trình phát thải các bon trên toàn thế giới.</p>	Freedman & Gopalan Solicitors 2019

2.3 Các loại hình tín chỉ các bon

Hiện nay có nhiều cách phân loại tín chỉ các bon.

2.3.1 Phân loại tín chỉ các bon theo thị trường và mục tiêu giảm phát thải

Bảng 3. Phân loại các bon theo thị trường và mục tiêu giảm phát thải

Loại hình tín chỉ các bon	
Giảm phát thải tự nguyện (VER)	<ul style="list-style-type: none">Tín chỉ được ban hành bởi một bên thứ ba đảm bảo dự án đáp ứng tiêu chuẩn các bon trên thị trường tự nguyệnCác tín chỉ này không được chứng nhận bởi các chương trình của Liên hợp quốc như Cơ chế phát triển sạch (CDM).Tín dụng này được trao đổi trên thị trường tự nguyện nhưng không được sử dụng để thực hiện cam kết các nghĩa vụ theo Nghị định thư Kyoto.
Giảm phát thải có xác nhận (CER)	<ul style="list-style-type: none">Tín chỉ các bon được Liên hợp quốc bảo trợ và cấp giấy phép cho một đơn vị (tấn) khí thải các bon.Chúng được cấp cho các quốc gia thành viên Liên hợp quốc để bù đắp các dự án thông qua CDM, được điều chỉnh bởi Nghị định thư Kyoto, đây là một chương trình bù đắp cho phép một quốc gia thành viên bù đắp lượng khí thải ở một quốc gia khác vì trên bình diện quốc tế, lượng khí thải này dù sao cũng được bù đắp trong khí quyển.

2.3.2 Phân loại tín chỉ các bon theo các biện pháp can thiệp tạo ra tín chỉ các bon

Có ba loại tín chỉ các bon cơ bản theo cách phân loại này:

- Tín chỉ từ việc giảm phát thải (thường là các biện pháp tiết kiệm năng lượng)
- Tín chỉ từ việc loại bỏ phát thải (thu giữ các bon và trồng rừng)
- Và tránh phát thải (ví dụ như giảm phát thải từ mất rừng và suy thoái rừng).

2.3.3 Phân loại tín chỉ các bon theo mục đích sử dụng tín chỉ các bon của doanh nghiệp

Các doanh nghiệp có thể mua tín chỉ các bon từ bên ngoài để bồi hoàn phát thải hoặc mua trong hệ thống sản xuất và chuỗi sản phẩm của mình (Bảng 4).

Bảng 4. Tín chỉ các bon theo mục đích sử dụng của doanh nghiệp

Loại hình tín chỉ các bon theo mục đích sử dụng	Ưu điểm	Thách thức
Mua tín chỉ các bon từ các dự án ngoài hệ thống hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (<i>Offsetting</i>) là cách thức các doanh nghiệp bồi hoàn lượng khí thải không thể tránh khỏi bằng cách tài trợ cho các dự án tiết kiệm lượng khí thải các bon dioxide (CO ₂) hoặc khí nhà kính (GHG) tương đương ở nơi khác.	<ul style="list-style-type: none">Cho phép các doanh nghiệp bồi hoàn lượng phát thải mà họ tạo raLựa chọn này rất cần thiết và hữu ích khi doanh nghiệp cần phải đáp ứng mục tiêu và cam kết giảm phát thải ngay lập tức trong khi hệ thống chưa sẵn sàng để giảm thải	Việc mua tín chỉ các bon tạo ra ngoài hệ thống dẫn đến việc các công ty thường bị chỉ trích rằng thay vì tự giảm phát thải, công ty tìm cách thoái thác bằng việc mua tín chỉ ở phía ngoài để có thể tiếp tục phát thải

Xem tiếp ở trang sau

Bảng 4. Tiếp trang trước

Loại hình tín chỉ các bon theo mục đích sử dụng	Ưu điểm	Thách thức
<p>Tạo tín chỉ các bon trong hệ thống kinh doanh của doanh nghiệp (<i>Insetting</i>) là phương thức các doanh nghiệp đầu tư vào việc giảm phát thải trong chuỗi giá trị của chính doanh nghiệp. Việc này bao gồm cải thiện các quy trình, chuỗi cung ứng và hoạt động để chủ yếu giảm phát thải từ các hoạt động</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Phù hợp hơn với các ngành công nghiệp ít có khả năng kiểm soát trực tiếp lượng khí thải của mình, chẳng hạn như các ngành công nghiệp dịch vụ hoặc các doanh nghiệp nhỏ khó có ảnh hưởng hạn chế đến chuỗi cung ứng của họ • Dễ dàng thực hiện • Các doanh nghiệp có thể tự nguyện mua tín dụng các bon để bù đắp lượng khí thải của mình và đưa ra tuyên bố trong hoạt động tiếp thị của mình – giống như các siêu thị mua tín dụng các bon để bán một số loại thịt của mình với tư cách là sản phẩm trung tính các bon. • Mục đích của việc bồi hoàn các bon là đưa các bon thành một sản phẩm được giao dịch công khai. • Cho phép các doanh nghiệp và bên thương mại mua tín chỉ các bon từ các doanh nghiệp trong chuỗi sản xuất của họ để tự giảm phát thải trong hệ thống sản xuất của mình • Tăng cường hợp tác với các bên cung ứng trong chuỗi cung ứng của doanh nghiệp • Tăng cường tính bền vững và ổn định của toàn hệ thống sản xuất • Do tác động trực tiếp đến chuỗi giá trị của công ty và tính cam kết giảm phát thải, các tín chỉ các bon tạo ra từ việc cải thiện hệ thống sản xuất thường được đánh giá cao hơn trên thị trường • Giải pháp này rất phù hợp với các ngành có chuỗi cung ứng với lượng phát thải đáng kể, như sản xuất, nông nghiệp hoặc bán lẻ. Các lĩnh vực này thường có thể tìm ra cách giảm phát thải trực tiếp thông qua những thay đổi trong quy trình hoặc chuỗi cung ứng của họ. • Tín chỉ các bon sẽ không bao giờ được đưa vào thị trường mở mà thay vào đó sẽ được sử dụng để cân bằng lượng khí thải phát sinh trong chuỗi cung ứng đó 	<p>Việc tiến hành cải tổ toàn hệ thống và chuỗi cung ứng để giảm phát thải cần thời gian và nguồn lực lớn</p>

Nguồn: Các bon Better, 2023.

2.4 Sự khác biệt giữa tín chỉ các bon (carbon credits) và bồi hoàn các bon (carbon offsets)

Mặc dù hai khái niệm tín chỉ các bon (carbon credits) và bồi hoàn các bon (carbon offsets) thường được mọi người sử dụng như là một khái niệm chung vì chúng đều có đơn vị thương mại chung là 1 tấn khí thải các bon, có nhiều bên cho rằng cơ chế hoạt động của 2 khái niệm này rất khác nhau và cần được phân biệt rõ ràng để tránh sử dụng sai trong các đàm phán thương mại (Bảng 5).

Bảng 5. So sánh “Tín chỉ các bon” và “Bồi hoàn các bon”

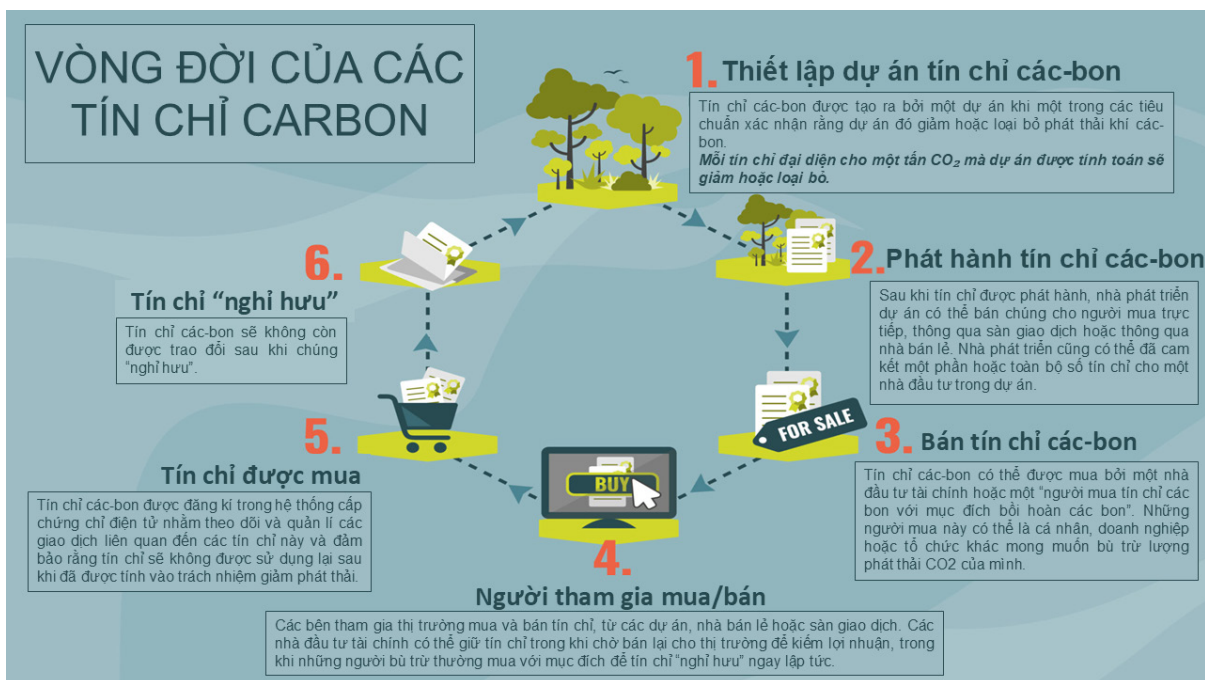
	Tín chỉ các bon (carbon credits)	Bồi hoàn các bon (carbon offset)
Cách thức hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Hoạt động giống như giấy phép phát thải. Với tín chỉ các bon, doanh thu các bon chảy theo chiều dọc từ các công ty đến các cơ quan quản lý, dù vậy, các công ty có tín dụng dư thừa có thể bán chúng cho các công ty khác. 	Bù trừ chảy theo chiều ngang, trao đổi doanh thu các bon giữa các công ty. Khi một công ty loại bỏ một đơn vị các bon khỏi khí quyển như một phần của hoạt động kinh doanh thông thường của họ, họ có thể tạo ra một khoản bù trừ các bon. Các công ty khác sau đó có thể mua khoản bù trừ các bon đó để giảm lượng khí thải các bon của riêng họ.
Bên phát hành tín chỉ	Các cơ quan quốc gia hoặc quốc tế thông qua thị trường bắt buộc	Các tổ chức có hoạt động làm giảm lượng các bon đã có trong khí quyển, chẳng hạn như bằng cách trồng thêm cây xanh hoặc đầu tư vào năng lượng tái tạo, có khả năng phát hành các khoản bù trừ các bon. Việc mua các khoản bù trừ này là tự nguyện, đó là lý do tại sao các khoản bù trừ các bon đã tạo ra “Thị trường Các bon Tự nguyện”. Tuy nhiên, bằng cách mua các khoản bù trừ các bon này, các công ty có thể giảm đáng kể lượng CO ₂ e mà họ thải ra thậm chí còn nhiều hơn nữa.
Thị trường thương mại	Thị trường bắt buộc	Thị trường tự nguyện

Nguồn: Các bon Credits 2024

3 Vòng đời của một tín chỉ các bon

3.1 Quy trình và vòng đời của một tín chỉ các bon

Các quốc gia và doanh nghiệp thường mua tín chỉ các bon để minh chứng cho cam kết giảm phát thải của mình. Tuy nhiên, có sự khác biệt rõ rệt giữa *khí nào các bên có thể mua tín chỉ các bon và khi nào có thể sử dụng các tín chỉ các bon này để minh chứng cho đóng góp vào việc giảm phát thải*. Do vậy, các bên thương mại các bon cần phải hiểu rõ và theo dõi vòng đời của tín chỉ và chỉ sử dụng các tín chỉ này để minh chứng cho cam kết giảm phát thải khi đủ điều kiện và đảm bảo không sử dụng các tín chỉ này 2 lần.



Hình 1. Quy trình và vòng đời của một tín chỉ các bon

Nguồn: Antonioli 2023.

Bảng 6 miêu tả tổng quan hơn một vòng đời của tín chỉ các bon và chỉ rõ khi nào các quốc gia và doanh nghiệp có thể sử dụng tín chỉ để minh chứng về đóng góp cho giảm phát thải

Bảng 6. Vòng đời của tín chỉ các bon

	Giai đoạn 1- Thiết kế dự án	Giai đoạn 2 – Cấp tín chỉ	Giai đoạn 3 – Sử dụng tín chỉ và để tín chỉ "nghỉ hưu"
Hoạt động chính	Xây dựng các hoạt động và dự án để có thể xin cấp chứng chỉ	Khí thải CO ₂ đã được loại bỏ ra khỏi khí quyển	Tín chỉ được dùng để báo cáo cho kết quả giảm phát thải. Vì đã được sử dụng nên các tín chỉ này sẽ đượcbỏ ra khỏi danh sách các tín chỉ có thể được thương mại. Quá trình này được biết đến như quá trình "tín chỉ nghỉ hưu"

Xem tiếp ở trang sau

Bảng 6. Tiếp trang trước

	Giai đoạn 1- Thiết kế dự án	Giai đoạn 2 – Cấp tín chỉ	Giai đoạn 3 – Sử dụng tín chỉ và để tín chỉ “nghỉ hưu”
Các hoạt động cụ thể	<p>Bên xây dựng dự án sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Xác định dự án sẽ thực hiện thế nào Xác định tác động tiềm năng (VD: giảm phát thải, tác động môi trường và xã hội) Phát triển các giải pháp hấp thụ và loại bỏ CO2 Xây dựng văn kiện dự án miêu tả dự án và các phương pháp sử dụng để đăng ký dự án và xin cấp chứng chỉ sau này <p>Sau khi văn kiện dự án được hoàn thiện và các hoạt động dự án được đưa vào triển khai, một bên thứ 3 độc lập sẽ thẩm định văn kiện dự án, độ chính xác của các thông tin và số liệu được đưa ra, kiểm chứng các tính toán liên quan đến giảm phát thải để từ đó đưa đến kết luận dự án đáp ứng các yêu cầu của một tiêu chuẩn các bon nhất định hay không</p>	<ul style="list-style-type: none"> Đơn vị xác nhận và xác minh sẽ xây dựng và gửi báo cáo tới cơ quan đăng ký xác nhận rằng dự án đáp ứng các tiêu chuẩn chứng nhận. Khi cơ quan đăng ký phê duyệt dự án, tín chỉ các bon sẽ được phát hành và chuyển vào tài khoản của bên phát triển dự án Đề cập và phát hành các tín chỉ các bon qua thời gian, quá trình kiểm toán và cấp chứng chỉ sẽ diễn ra thường xuyên (thông thường là hàng năm) trong suốt quá trình thực hiện dự án Khi người mua mua tín chỉ các bon, các tín chỉ các bon này sẽ được chuyển từ tài khoản của bên phát triển dự án sang tài khoản của người mua. Quá trình chuyển nhượng sẽ được theo dõi và ghi nhận bởi cơ quan đăng ký. Điều cần lưu ý là việc mua tín chỉ đồng nghĩa với việc cam kết giảm phát thải tự động được tính toán và thực hiện. Tín chỉ các bon này chỉ được tính vào việc giảm phát thải khi được sử dụng vào báo cáo giảm phát thải (Giai đoạn 3) Tín chỉ có thể được bán trước khi được phát hành thông qua một thỏa thuận mua trước. Tín chỉ trong các thỏa thuận này được đề cập đến là các tín chỉ sẽ có trong tương lai hoặc đang trong quá trình phát triển. 	<ul style="list-style-type: none"> Khi tín chỉ các bon đã được sử dụng để báo cáo cho việc giảm phát thải ròng, các tín chỉ các bon này sẽ được đánh dấu và loại bỏ vĩnh viễn ra khỏi danh sách có thể thương mại. Điều này nhằm đảm bảo rằng một tín chỉ các bon không được sử dụng hai lần bởi hai người mua khác nhau. Sau khi sử dụng tín chỉ các bon để báo cáo cho cam kết giảm phát thải, bên sở hữu tín chỉ sẽ chuyển các tín chỉ các bon đã được sử dụng từ một tài khoản đang hoạt động sang một tài khoản các tín chỉ các bon “nghỉ hưu” – cũng được quản lý bởi cơ quan xác nhận. Cơ quan xác nhận sẽ cấp giấy chứng nhận rằng các tín chỉ các bon này đã được sử dụng bao gồm cả mã số sê-ri để công nhận từ nay các tín chỉ với mã số này sẽ không bao giờ được thương mại và chuyển giao trên thị trường. Với các giấy chứng nhận này, doanh nghiệp có thể chính thức tính các tín chỉ các bon này vào mục tiêu cam kết giảm phát thải Mặc dù các tín chỉ các bon đã được các bên tính vào cam kết giảm phát thải và các tín chỉ các bon đã được sử dụng không được giao dịch trên thị trường nữa, quá trình theo dõi, báo cáo và thẩm định vẫn sẽ tiếp tục được diễn ra. Điều này nhằm theo dõi khả năng giảm phát thải thực tế của dự án. Trong quá trình này, các bên kiểm toán vẫn sẽ theo dõi và có thể yêu cầu dự án thay đổi hoạt động để đảm bảo dự án vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn các bon đề ra.
Có được sử dụng tín chỉ để báo cáo việc giảm phát thải hay không ?	Không được sử dụng tín chỉ ở giai đoạn này vì vẫn đang trong quá trình phát triển	Đủ điều kiện sử dụng để minh chứng cho cam kết giảm phát thải nhưng chưa được tính vào cam kết giảm phát thải	Chỉ vào giai đoạn này, tín chỉ mới được thực sự tính vào mục tiêu giảm phát thải

Phát triển từ nguồn: Sides 2024.

Bảng 6 cho thấy người mua tín chỉ các bon có 2 sự lựa chọn:

- **Lựa chọn 1.** Mua tín chỉ các bon ở giai đoạn đang phát triển dự án để chuẩn bị cho các hoạt động giảm phát thải trong tương lai và chờ sự phát triển của thị trường. Với lựa chọn này, bên mua sẽ an toàn hơn trong việc đảm bảo nguồn cung của tín chỉ trong tương lai đồng thời tăng nguồn cầu trong tương lai cho các bên cung ứng dịch vụ.
- **Lựa chọn 2:** Mua tín chỉ các bon có thể sẵn sàng chuyển sang giai đoạn nghỉ hưu và ngay lập tức tính vào cam kết giảm phát thải. Khi mua các tín chỉ này, bên mua có thể báo cáo chính xác về tác động của việc mua tín chỉ các bon và chuẩn bị cho các chiến lược lâu dài trong quá trình giảm phát thải.

3.2 Thời hạn của tín chỉ các bon

Tín chỉ các bon đã được ban hành với mã sê-ri không có thời hạn. Nếu đơn vị nắm giữ các khoản bù trừ các bon chỉ cho mục đích đầu tư (tức là tăng giá vốn) trong một khoảng thời gian dài, thì thời hạn sử dụng của chúng có thể được coi là vô thời hạn. Nhưng khi tín chỉ này đã được sử dụng để báo cáo kết quả giảm phát thải thì tín chỉ này với mã số sê-ri sẽ được hủy bỏ và gỡ bỏ khỏi hệ thống đăng kí để đảm bảo không ai có thể sử dụng một tín chỉ các bon để báo cáo và mua bán hai lần.

3.3 Liệu doanh nghiệp có phải mua tín chỉ các bon được tạo ra trùng với năm mà họ cần phải minh chứng giảm phát thải ?

Mặc dù không có yêu cầu cụ thể nào bắt buộc doanh nghiệp phải mua tín chỉ tạo ra trùng năm với năm mà doanh nghiệp buộc phải giảm phát thải, các bên thường khuyến cáo doanh nghiệp nên mua các tín chỉ bồi hoàn các bon chỉ trong khoảng thời gian 1-3 năm mà công ty phát thải và cần phải bồi hoàn (Các bon Better, 2022). Giá trị của một tín chỉ các bon thường giảm dần sau 5 năm phát hành. Tuy nhiên, các tín chỉ các bon được ban hành gần đây thường có giá cao hơn các tín chỉ đã được ban hành trong quá khứ. Các doanh nghiệp cần cân nhắc nguồn lực tài chính sẵn có để cân nhắc giữa lựa chọn mua các tín chỉ mới được ban hành với các tín chỉ trong quá khứ để tối ưu hóa nguồn lực đầu tư. Điều đáng nói, không phải tín chỉ mới là có chất lượng cao hơn tín chỉ đã được ban hành trong quá khứ. Chất lượng của một tín chỉ phụ thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm quy mô, phương pháp theo dõi giám sát đánh giá. Chính vì vậy, người mua không chỉ nên nhìn vào độ mới hay cũ của tín chỉ mà còn cần xem xét kỹ lưỡng cách thức và quy trình cấp tín chỉ.

4 Các vấn đề cần nhắc khi thương mại và giao dịch tín chỉ các bon

Trước thị trường các bon sôi động và các yêu cầu ngày càng khắt khe về giảm phát thải, số lượng các doanh nghiệp trong và ngoài nước hướng tới thị trường các bon và mua tín chỉ các bon ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, khi mua tín chỉ các bon cần cân nhắc cả tiềm năng và rủi ro liên quan đến thị trường và tín chỉ, đồng thời cân nhắc các giải pháp tối ưu cho doanh nghiệp khi lựa chọn các kênh mua bán.

4.1 Kết hợp mua tín chỉ các bon ở nhiều thị trường và nhiều giai đoạn khác nhau nhằm giảm rủi ro tài chính và đảm bảo thực hiện được mục tiêu giảm phát thải

Như phần 3 của báo cáo này đã chỉ ra, người mua trên thị trường các bon tự nguyện có thể mua tín chỉ đã được cấp chứng chỉ và tín chỉ vẫn đang trong quá trình phát triển để chuẩn bị cho tương lai. Phần lớn các người mua hiện nay mua tín chỉ để chuẩn bị cho tương lai. Tuy nhiên, mỗi lựa chọn đều có những ưu nhược điểm (Bảng 7) và do vậy các doanh nghiệp cần cân nhắc cẩn trọng trước khi ra quyết định. Để có thể thực hiện được mục tiêu giảm phát thải một cách tối ưu, các doanh nghiệp nên cân nhắc kết hợp cả hai lựa chọn được miêu tả trong Bảng 7 dưới đây.

Bảng 7. Ưu nhược điểm của các lựa chọn mua tín chỉ các bon

	Mua tín chỉ đã được phát hành (Ex-post)	Mua tín chỉ đang trong quá trình phát triển để chuẩn bị cho tương lai (Ex-ante)
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none">Thực hiện được mục tiêu giảm phát thải trong tương lai gần.Đảm bảo giảm phát thải ngay ở những năm phát thải caoBên mua sẽ sử dụng các tín chỉ và báo cáo cho giảm phát thải vào năm phát thải cao (đưa tín chỉ vào giai đoạn nghỉ hưu)Đây là lựa chọn ưu tiên khi cần phải giải quyết các năm phát thải trong quá khứ hoặc biết chắc chắn sẽ xảy ra trong tương laiTính đảm bảo cao vì các tín chỉ đã được ban hành thay vì phải chờ đợi các tín chỉ mới đang trong giai đoạn phát triển	<ul style="list-style-type: none">Bên mua có thể đàm phán và đảm bảo về số lượng tín chỉ cần mua và giá cả
Nhược điểm	<ul style="list-style-type: none">Số lượng tín chỉ đã được ban hành sẵn có rất ít trên thị trườngGiá thành không ổn định và không chắc chắnRất ít các tín chỉ được công nhận là đạt tiêu chuẩn chất lượng caoRất ít các dự án có quy mô đủ lớn để cung cấp các lượng tín chỉ các bon cần thiết	<ul style="list-style-type: none">Vì các dự án còn trong đang giai đoạn phát triển, nên có nhiều rủi ro không thể lường trước trong tương lai (e.g. số lượng có thể không như dự kiến hoặc quá trình xin ban hành tín chỉ không xảy ra suôn sẻ như dự định, biến động về giá cả ảnh hưởng đến quá trình thực hiện dự án, thời gian để thực hiện dự án và ban hành tín chỉ dài hơn dự kiến, thay đổi về mặt chính sách ảnh hưởng đến quá trình thực hiện dự án và ban hành tín chỉ)

Ngoài ra ở Phần 2 của báo cáo này cũng chỉ ra các doanh nghiệp cần kết hợp mua cả tín chỉ các bon ở thị trường bắt buộc và bồi hoàn các bon ở thị trường tự nguyện để đạt được mục tiêu giảm phát thải.

4.2 Tiêu chí lựa chọn người mua tín chỉ các bon – Không phải ai muốn mua tín chỉ các bon cũng được

Một trong những chỉ trích lớn nhất đối với thị trường các bon đó là việc các doanh nghiệp thay vì lực giảm phát thải thực sự, các doanh nghiệp chỉ mua một vài tín chỉ các bon rồi tiếp tục phát thải. Để tránh các tác động tiêu cực của thị trường các bon và khuyến khích các doanh nghiệp chủ động giảm thiểu phát thải tối đa trong khả năng của họ trước khi mua tín chỉ các bon, một số tiêu chuẩn các bon xây dựng các tiêu chí rõ ràng về việc họ sẽ bán tín chỉ các bon tạo ra cho ai và không bán cho ai (Hộp 1).

Hộp 1. Ai được phép mua tín chỉ Acorn CRUs

Chỉ có những tổ chức sau đây mới đủ điều kiện mua tín chỉ ACORN CRUs:

1. Các tổ chức kinh doanh chứ không phải là người tiêu dùng.
2. Các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sau sẽ KHÔNG được mua tín chỉ ACORN CRUs:
 - Dầu và khí đốt;
 - Hàng không;
 - Khai khoáng hoặc;
 - Các ngành công nghiệp nhiên liệu hóa thạch khác (không bao gồm các công ty phát điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch để tạo ra điện tiêu thụ).
3. Các doanh nghiệp phải đáp ứng một trong những tiêu chuẩn sau:
 - Có mục tiêu cam kết xây dựng trên các cơ sở khoa học (SBTi) phù hợp với mục tiêu hạn chế mức tăng nhiệt độ toàn cầu ở mức 1,5 độ;
 - là một phần của Liên minh Ngân hàng Net Zero;
 - Có chiến lược rõ ràng bằng văn bản với mục tiêu và các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính (các văn bản này phải được công khai rộng rãi hoặc cung cấp cho Rabobank); việc cắt giảm phải phù hợp với mục tiêu của ngành theo tiêu chuẩn SBTi;
 - Minh chứng về việc giảm khí nhà kính rõ ràng (hoặc đã công bố rộng rãi với công chúng hoặc cung cấp riêng cho Rabobank), phù hợp với các mục tiêu của ngành theo tiêu chuẩn SBTi.
 - Tất cả các bên thứ 3 mua tín chỉ các bon cũng phải tuân thủ với các yêu cầu và cam kết về phát triển bền vững của Rabobank hoặc có các chính sách tương đương.

Nguồn: Acorn Rabobank, 2009

Ngoài ra, để đảm bảo việc các dự án không bị thao túng bởi chỉ một người mua, nhiều tiêu chuẩn các bon không cho phép một người mua được mua hết tất cả tín chỉ tạo ra dự án (ví dụ như ACORN CRUs). Chính vì vậy, khi tìm mua các tín chỉ các bon, các doanh nghiệp cần suy xét kỹ lưỡng để có những lựa chọn phù hợp.

4.3 Xác định giải pháp mua tín chỉ các bon phù hợp với mục tiêu phát triển của doanh nghiệp

Có nhiều thảo luận cho việc liệu doanh nghiệp nên lựa chọn mua tín chỉ các bon ngoài hệ thống hay tự tạo tín chỉ từ việc nỗ lực giảm phát thải trong hệ thống chuỗi cung ứng của mình. Tuy nhiên, quyết định này phụ thuộc vào từng bối cảnh, thời điểm, nguồn lực sẵn có và ưu tiên của doanh nghiệp. Việc kết hợp cả hai loại hình sẽ giúp doanh nghiệp phát triển bền vững và xây dựng hình ảnh tốt hơn trên thị trường.



© Nathan Cima/Unsplash

Tài liệu tham khảo

- Antonioli S. 2023. How are credits “used”? The life cycle of a các bon credit. Các bonwise. https://các bonwise.co/how-are-offsets-used-the-life-cycle-of-a-các bon-offset/?fbclid=IwY2xjawFoY11leHRuA2FlbQIxMAABHY60-Y2O1kXWWXAUGvloqn__dMX-u4ogLO1hDZkFdhY_ChC7OrYj55SngA_aem_poC7i7sPVrBOO9AbfY-ZPQ.
- Acorn Rabobank. 2009. Frequently asked questions. <https://acorn.rabobank.com/en/frequently-asked-questions/>.
- Acorn Rabobank. 2022. Planting a better future. <https://acorn.rabobank.com/en/>.
- Các bonBetter. 2022. Important considerations for các bon offset vintages. <https://các bonbetter.com/story/các bon-offset-vintages/>.
- Các bonBetter. 2023. Các bon insetting vs. Offsetting. <https://các bonbetter.com/story/insetting-vs-offsetting/>.
- Các bon Credits. 2024. The ultimate guide to understanding. <https://các boncredits.com/the-ultimate-guide-to-understanding-các bon-credits/>.
- Các bon Offset Guide. 2019. What is a các bon credit? Các bon Offset Guide. https://offsetguide.org/understanding-các bon-offsets/what-is-a-các bon-offset/?fbclid=IwY2xjawFoeY9leHRuA2FlbQIxMAABHXA94SsGaBiG57rOuRCB9uBaU8i6gQSxZwA_iEvjL9OMdkW8sBiuZx1pAA_aem_AjVfplkRg4Rhj-CU7MnRKw.
- Chính phủ Úc. 2011. Các bon Credits (Các bon Farming Initiative) Act 2011. Gov.au. <https://www.legislation.gov.au/C2011A00101/latest/text>.
- Chính phủ Úc. 2024. Legal characteristics of Australian các bon credit units. Gov.au. <https://cer.gov.au/node/4695>.
- [EY] EY Net Zero Centre. 2022. Essential, expensive and evolving: The outlook for các bon credits and offsets An EY Net Zero Centre report. Assets.ey.com. https://assets.ey.com/content/dam/ey-sites/ey-com/en_au/topics/sustainability/ey-net-zero-centre-các bon-offset-publication-20220530.pdf.
- Freedman & Gopalan Solicitors. 2019 Jul 3. Các bon Credits - What are they? Com.au. https://freedmangopalanlegal.com.au/các bon-credits-what-are-they/?fbclid=IwY2xjawFoefhleHRuA2FlbQIxMAABHbeTxBrzj7cuqmEyEzai-4G90FuFzOSX_M81623Ogd_wfgR8eUzLJGLpXw_aem_vUPRX2UusGoq7Tmjy-rp-w.
- [IRAS] Inland Revenue Authority of Singapore. 2024. Các bon credits. IRAS. [https://www.iras.gov.sg/taxes/goods-services-tax-\(gst\)/specific-business-sectors/các bon-credits](https://www.iras.gov.sg/taxes/goods-services-tax-(gst)/specific-business-sectors/các bon-credits).
- Irish K. 2024. Các bon credits: Everything you need to know. Net0.com. <https://net0.com/blog/các bon-credits>.
- [ISDA] International Swaps and Derivatives Association. 2021. Legal implications of voluntary các bon credits – international swaps and derivatives association. Isda.org. <https://www.isda.org/2021/12/01/legal-implications-of-voluntary-các bon-credits/>.
- [ISDA] International Swaps and Derivatives Association. 2023. 2022 ISDA Verified Các bon Credit Transactions Definitions (“VCC Definitions”) FAQs. Isda.org. https://www.isda.org/a/jBXgE/2022-ISDA-Verified-Các bon-Credit-Transactions-Definitions-FAQs-061323.pdf?fbclid=IwY2xjawFoehhleHRuA2FlbQIxMAABHY60-Y2O1kXWWXAUGvloqn__dMX-u4ogLO1hDZkFdhY_ChC7OrYj55SngA_aem_poC7i7sPVrBOO9AbfY-ZPQ.
- Jennifer L. 2024 Jan 9. Retiring các bon credits: Everything you need to know. Các bon Credits. https://các boncredits.com/retiring-các bon-credits-everything-you-need-to-know/?fbclid=IwY2xjawFoeYBleHRuA2FlbQIxMAABHXA94SsGaBiG57rOuRCB9uBaU8i6gQSxZwA_iEvjL9OMdkW8sBiuZx1pAA_aem_AjVfplkRg4Rhj-CU7MnRKw.
- Kenton W. 2024. Các bon credits, how they work, and who buys them. Investopedia. https://www.investopedia.com/terms/c/các bon_credit.asp.

Meng S, Suodi X, Jinyu X. 2024. The international bid for legal certainty on các bon credits: taking China's example to the UN. Kwm.com. [https://www.kwm.com/global/en/insights/latest-thinking/the-international-bid-for-legal-certainty-on-các bon-credits-taking-chinas-example-to-the-un.html?fbclid=IwY2xjawFoeJleHRuA2F1bQIxMAABHXA94SsGaBiG57rOuRCB9uBaU8i6gQSxZwA_iEvjL9OMdkW8sBiuZx1pAA_aem_AjVfplkRg4Rhj-CU7MnRKw](https://www.kwm.com/global/en/insights/latest-thinking/the-international-bid-for-legal-certainty-on-các-bon-credits-taking-chinas-example-to-the-un.html?fbclid=IwY2xjawFoeJleHRuA2F1bQIxMAABHXA94SsGaBiG57rOuRCB9uBaU8i6gQSxZwA_iEvjL9OMdkW8sBiuZx1pAA_aem_AjVfplkRg4Rhj-CU7MnRKw).

Plan Vivo Foundation. Purchase Plan Vivo Certificates. 2000. [https://www.planvivo.org/listing/category/purchase-các bon-credits?Take=20](https://www.planvivo.org/listing/category/purchase-các-bon-credits?Take=20).

Plan Vivo Foundation. 2024. What is a CRU? <https://www.planvivo.org/FAQs/what-is-a-cru>.

Sides T. 2024. The các bon credit lifecycle explained. Các bon-direct.com. [https://www.các-bon-direct.com/insights/the-các bon-credit-lifecycle-explained?fbclid=IwY2xjawFoeVNleHRuA2F1bQIxMAABHeNWpsbcCyg2sMYr_k9KT6Z5pnYmPLIZSNPkkJrqOoDeJ7vqk4wpJA1jgg_aem_08W4Cqkzzcyf4qV3rTyYDQ](https://www.các-bon-direct.com/insights/the-các-bon-credit-lifecycle-explained?fbclid=IwY2xjawFoeVNleHRuA2F1bQIxMAABHeNWpsbcCyg2sMYr_k9KT6Z5pnYmPLIZSNPkkJrqOoDeJ7vqk4wpJA1jgg_aem_08W4Cqkzzcyf4qV3rTyYDQ).

Verra. 2022 Verified Các bon Standard. [https://verra.org/programs/verified-các bon-standard/](https://verra.org/programs/verified-các-bon-standard/).

Whiting T. 2023. The lifecycle of a các bon offset: from creation to retirement. Tabitha Whiting. [https://lune.co/blog/what-does-it-mean-to-retire-a-các bon-credit-an-overview-of-the-lifecycle-of-các bon-credits?fbclid=IwY2xjawFoeWlleHRuA2F1bQIxMAABHRrj3CoNZoeShtfH0rqGguO7_rlaepIy6JqCbqlcVBqLm6-mRkcYFhVBQ_aem_LDgcDnuYgtmeDaUfH-2_Pg](https://lune.co/blog/what-does-it-mean-to-retire-a-các-bon-credit-an-overview-of-the-lifecycle-of-các-bon-credits?fbclid=IwY2xjawFoeWlleHRuA2F1bQIxMAABHRrj3CoNZoeShtfH0rqGguO7_rlaepIy6JqCbqlcVBqLm6-mRkcYFhVBQ_aem_LDgcDnuYgtmeDaUfH-2_Pg).

DOI: 10.17528/cifor-icraf/0093071

Các báo cáo kĩ thuật của CIFOR-ICRAF bao gồm các kết quả nghiên cứu sơ bộ hoặc nâng cao về các vấn đề về rừng ở các khu vực nhiệt đới và cần được công bố vào thời điểm thích hợp để tạo ra và thúc đẩy các cuộc thảo luận. Nội dung báo cáo đã được rà soát nội bộ nhưng chưa trải qua quá trình bình duyệt từ các chuyên gia bên ngoài tổ chức.

Trước bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng, các quốc gia trong đó có Việt Nam đang hướng tới xây dựng thị trường các bon và hệ thống vận hành thương mại tín chỉ các bon để khuyến khích doanh nghiệp và công chúng tích cực tham gia vào các biện pháp giảm thiểu biến đổi khí hậu. Mặc dù thị trường các bon và tín chỉ các bon đã được vận hành trên thế giới từ những năm 1990s và hiện nay Việt Nam cũng là một trong các quốc gia tiên phong trong việc xây dựng thị trường các bon nội địa, nhiều bên có liên quan vẫn chưa hiểu rõ hoặc có cách hiểu khác nhau về tín chỉ các bon và do vậy dẫn đến khó khăn trong việc triển khai các chương trình chính sách về các bon trong thực tế. Với mong muốn cung cấp các thông tin đầy đủ cho các bên đang tham gia vào thị trường các bon tại Việt Nam, báo cáo này rà soát lại các khái niệm về tín chỉ đang được sử dụng trên thế giới cũng như đưa ra các vấn đề cần xem xét khi thương mại tín chỉ các bon.

UBS Optimus
Foundation



Global Affairs
Canada

Affaires mondiales
Canada

cifor-icraf.org

forestsnews.cifor.org

CIFOR-ICRAF

Tổ chức Nghiên cứu Lâm Nghiệp Quốc Tế và Tổ Chức Nghiên cứu Nông Lâm Quốc Tế (CIFOR-ICRAF) hướng tới giải quyết các thách thức toàn cầu hiện nay bao gồm biến đổi khí hậu, suy thoái và mất đa dạng sinh học, bất bình đẳng cũng như đảm bảo an ninh lương thực và sinh kế bền vững. CIFOR-ICRAF là tổ chức nghiên cứu CGIAR.

